

# Đổi mới phương pháp dạy học nâng cao tính chủ động học tập của sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên trong thời đại công nghệ 4.0

Nguyễn Quang Quyển\*

\*ThS. Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên

Received: 30/11/2023; Accepted: 6/12/2023; Published: 18/12/2023

**Abstract:** The strong development of the fourth industrial revolution puts a heavy responsibility on the Education sector, forcing managers to proactively build vision, innovate strategies, teaching methods... to train quality human resources to meet the development needs of society in the 4.0 technology era. In the digital age, lecturers need to innovate teaching methods, flexibly combine traditional teaching methods and modern teaching methods, and apply the achievements of science and technology to innovate teaching methods. to enhance students' proactive and creative learning. This article analyzes and evaluates the current situation of teaching methods at Dien Bien College of Economics and Technology, thereby proposing solutions to innovate teaching methods to improve students' proactive learning and meet the needs of students. Meet the requirements for training quality in the current 4.0 technology era.

**Keywords:** Teaching methods, digital age, students.

## 1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, cụm từ cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) được đề cập nhiều lần trong các hội thảo nghiên cứu khoa học. Các nhà nghiên cứu về tài chính và marketing đã bắt đầu đề cập đến khái niệm tài chính 4.0, marketing 4.0. CMCN 4.0 đã có ảnh hưởng sâu rộng đến mọi lĩnh vực trong đời sống của con người. Vì vậy, chúng ta cần chủ động trang bị hành trang kiến thức và kỹ năng cho mình nhằm nắm bắt cơ hội do CMCN 4.0 đem đến cũng như đón đầu những thách thức của CMCN 4.0. Trên con đường trang bị hành trang cho nguồn nhân lực 4.0, vai trò của nhà trường là vô cùng quan trọng. Phương pháp giảng dạy (PPDH) truyền thống, giảng viên là người thuyết trình, diễn giảng, là trung tâm trong quá trình dạy học còn sinh viên (SV) là khách thể, là người nghe, thụ động nhớ, ghi chép và suy nghĩ theo sự dẫn dắt của giảng viên đã không còn phù hợp với xu thế phát triển trong thời đại công nghệ 4.0. Do đó, ngành Giáo dục cần nhanh chóng chủ động xây dựng tầm nhìn, chiến lược đổi mới về phương pháp (PP) giảng dạy, nội dung dạy học,... nhằm đào tạo được nguồn nhân lực 4.0 đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội.

## 2. Nội dung

### 2.1. Cơ sở lý luận về phương pháp dạy học

Cho đến nay, định nghĩa về PPDH vẫn chưa có sự thống nhất và mang tính hệ thống. Có rất nhiều cách tiếp cận khác nhau trong quan điểm về khái niệm PPDH: Theo Robert và cộng sự (2013), "PPDH là một hệ thống những hành động có mục đích của giáo

viên nhằm tổ chức hoạt động nhận thức và thực hành của học sinh, đảm bảo học sinh lĩnh hội nội dung học vấn".

Theo J. Piaget (1999) cho rằng, "PPDH là cách thức tương tác giữa thầy và trò nhằm giải quyết các nhiệm vụ giáo dục, giáo dục và phát triển trong quá trình dạy học".

Theo Phan Trọng Ngọ (2015), "PPDH là cách thức hoạt động tương hỗ giữa thầy và trò nhằm đạt được mục tiêu dạy học. Hoạt động này được thể hiện trong việc sử dụng các nguồn nhận thức, các thủ thuật logic, các dạng hoạt động độc lập của người học và cách thức điều khiển quá trình nhận thức của người dạy".

Tuy có nhiều quan điểm khác nhau về PPDH, nhưng có thể nhận thấy rằng PPDH có những đặc trưng sau: Phản ánh sự vận động của quá trình nhận thức của người học nhằm đạt được mục đích đã được đặt ra dưới sự dẫn dắt, hỗ trợ của người dạy; Phản ánh cách thức hoạt động tương tác, trao đổi thông tin giữa người dạy và người học nhằm đạt được mục tiêu đã được người dạy đặt ra.

Như vậy, PPDH có thể được hiểu là PP, là cách thức, là con đường đã được người dạy hoạch định nhằm đạt được mục tiêu dạy học.

### 2.2. Hệ thống PPDH đại học

Thực tế cho thấy, trong hoạt động dạy và học giữa người dạy và người học cần kết hợp nhiều PP đồng thời nhằm đảm bảo sự phù hợp cho từng nội dung, yêu cầu của bài học cũng như nâng cao hiệu quả tối

đa cho công tác dạy và học của cơ sở đào tạo. Hiện nay, các PPDH thường được áp dụng tại các trường đại học như sau:

### 2.2.1. PP dạy học truyền thống

PPDH truyền thống là cách thức dạy học quen thuộc được duy trì qua nhiều thế hệ.

PPDH truyền thống cung cấp những tri thức có sẵn một cách áp đặt, tỉ mỉ, cẩn kẽ. Hoạt động nhận thức của SV hoàn toàn thụ động, mang tính ghi nhớ, tái hiện. Trong nghiên cứu này, chỉ tập trung nghiên cứu một số PPDH truyền thống phổ biến như:

**PP diễn giảng:** PP diễn giảng là PP GV sử dụng lời nói sinh động cùng với các phương tiện kỹ thuật thông tin, nghe - nhìn như: Bảng - phấn, văn bản in, máy tính... để trình bày tài liệu học tập một cách có hệ thống trong những khoảng thời gian nhất định.

**PPDH luyện tập và thực hành:** là PP củng cố, bổ sung, làm vững chắc thêm kiến thức lý thuyết qua việc GV thường xuyên nhấn mạnh, lặp lại các kiến thức trọng tâm, yêu cầu SV luyện tập và thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.

### 2.2.2. PP dạy học chủ động

PPDH chủ động (Active teaching) là PPDH theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. “Chủ động” trong PPDH chủ động được dùng với nghĩa là hoạt động, tích cực, trái nghĩa với bị động, thụ động.

PPDH chủ động hướng tới việc chủ động hóa hoạt động nhận thức của người học, tập trung vào phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Một số PPDH chủ động được áp dụng phổ biến hiện nay tại các trường đại học như:

**PP Đàm thoại:** PP đàm thoại là PPDH phổ biến, theo đó GV đặt ra hệ thống các câu hỏi và dẫn dắt cho SV trả lời, đồng thời GV cũng có thể thực hiện các cuộc trao đổi qua lại giữa SV - SV, qua đó SV lĩnh hội được tri thức mới. Qua PP đàm thoại, GV dẫn dắt SV tự phát hiện ra được những tri thức mình chưa biết và tự đi đến cái cần biết.

**PP Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ (Think - Pair - Share (TPS)):** PP TPS là PP học tập tích cực trên lớp học, theo đó GV sẽ cung cấp tài liệu để tất cả SV cùng suy nghĩ về một chủ đề. Ban đầu mỗi SV tự tìm câu trả lời cho chủ đề mà GV đã đặt ra, sau đó thảo luận cùng một SV khác theo từng cặp và cuối cùng sẽ chia sẻ, thảo luận cùng với cả lớp. PP TPS khuyến khích SV thể hiện suy nghĩ, trình bày những kiến thức của họ trước SV khác nói riêng và cả lớp nói chung; đồng thời sẽ nhanh chóng nhận được phản hồi về kiến thức, hiểu biết bởi các thành viên khác và GV trong lớp học để từ đó chủ động tiếp thu được tri thức mới.

**PPDH giải quyết vấn đề:** là PPDH được thực hiện

bởi GV sẽ nêu ra vấn đề học tập, tạo tình huống có vấn đề, tổ chức, hướng dẫn, dẫn dắt SV chủ động, tự lực tìm tòi cách giải quyết vấn đề, qua đó SV tự lĩnh hội tri thức mới, phát triển năng lực tư duy sáng tạo và năng lực giải quyết vấn đề.

**PP dạy học theo nhóm:** là PPDH trong đó GV tổ chức, chia sinh viên thành từng nhóm học tập nhỏ để SV cùng thảo luận, trao đổi ý kiến, giải quyết vấn đề học tập được đặt ra dưới sự tổ chức, dẫn dắt, hướng dẫn của GV. Với PPDH theo nhóm, SV sẽ không thụ động lĩnh hội tri thức mà học tích cực bằng hành động của chính mình, tự mình tìm ra tri thức và cách thức tìm ra tri thức. SV sẽ chủ động hợp tác với bạn, với GV, tự khám phá, phát hiện tri thức mới... qua đó, tính tích cực, chủ động của SV được duy trì và phát huy trong suốt tiến trình học tập theo nhóm.

**PPDH theo dự án:** là PPDH mà GV tổ chức cho sinh viên tự lực nghiên cứu và vận dụng kiến thức để giải quyết bài tập tình huống có gắn liền với thực tiễn, với nghề nghiệp tương lai của sinh viên - dự án. Qua quá trình giải quyết các vấn đề theo tình huống thực tiễn, nghề nghiệp đã được GV đặt ra, SV sẽ lĩnh hội được tri thức mới, hình thành, phát triển năng lực sáng tạo, năng lực giải quyết các vấn đề thực tiễn và nghề nghiệp.

Điểm khác biệt giữa PPDH theo dự án với PPDH giải quyết vấn đề là mục tiêu của PPDH theo dự án là kết quả (dự án), còn mục tiêu của PPDH giải quyết vấn đề là phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề cho người học.

**PP đóng vai:** là PPDH mà GV sẽ phân công SV vào các vai tương ứng trong những tình huống, kịch bản mô phỏng thực tế hoặc thực tế nhằm đạt được mục tiêu dạy học đã được hoạch định. PPDH đóng vai được sử dụng nhằm tạo môi trường trải nghiệm cho SV. PP đóng vai được thực hiện nhằm giúp tăng sự tham gia của SV vào quá trình dạy học, gây hứng thú và sự tập trung của SV vào bài giảng, tạo điều kiện làm nảy sinh óc sáng tạo của SV, qua đó SV sẽ chủ động tìm hiểu, phát hiện được tri thức mới và rèn luyện được các kỹ năng giao tiếp, ứng xử.

### 2.3. Phương pháp nghiên cứu

Để phân tích, đánh giá thực trạng các PPDH đang được áp dụng của ngành Tài chính - Ngân hàng, tác giả thực hiện khảo sát 100 SV của trường CĐ KTKT Điện Biên trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2023 thông qua Bảng câu hỏi khảo sát được thiết kế sẵn. Nội dung khảo sát là hỏi ý kiến của người học về các PPDH được thực hiện thông qua các học phần trong chương trình đào tạo của Trường. Câu trả lời được thiết kế ở 5 mức độ: Không bao giờ - Thỉnh thoảng - Trung bình - Thường xuyên và Rất thường

xuyên. Kết quả thu về được 88 phiếu, trong đó có 12 phiếu trả lời không hợp lệ (chủ yếu là trả lời thiếu thông tin). Như vậy, còn lại 76 Phiếu khảo sát đạt yêu cầu đưa vào phân tích.

#### **2.4. Thực trạng PPDH của trường CĐ KTKT Điện Biên**

Kết quả khảo sát cho thấy, hệ thống các PPDH đại học hiện nay như: diễn giảng, đàm thoại, suy nghĩ - từng cặp - chia sẻ, giải quyết vấn đề, dạy học theo nhóm, dạy học theo dự án, luyện tập và thực hành, đóng vai, tham quan thực tế và hướng dẫn đọc tài liệu đều được GV sử dụng trong quá trình dạy học các môn học.

Ba PPDH rất thường xuyên được GV áp dụng chiếm tỷ trọng cao nhất theo thứ bậc giảm dần là: PPDH diễn giảng, PPDH hướng dẫn đọc tài liệu và PPDH đàm thoại. Có 47 SV, tương ứng tỷ lệ 61,8% cho rằng PP diễn giảng rất thường xuyên được GV sử dụng trong quá trình dạy học. Kế đến là PP hướng dẫn đọc tài liệu với tỷ lệ là 50% và PP đàm thoại, với tỷ lệ tương ứng là 43,4%.

Có 76 SV đồng ý rằng hai PPDH là PP diễn giảng và PP giải quyết vấn đề luôn được GV áp dụng trong quá trình dạy học. Cả hai PP này đều chiếm tỷ trọng 0% cho lựa chọn không bao giờ được sử dụng.

PPDH tham quan thực tế và đóng vai là hai PP SV đánh giá không bao giờ được GV áp dụng trong quá trình dạy học với tỷ trọng cao nhất tương ứng là 23% và 17%.

Nhìn chung, PPDH truyền thống - PP diễn giảng vẫn là PPDH đang được sử dụng nhiều nhất hiện nay. Với PP diễn giảng, hoạt động của GV là trung tâm, GV là người thuyết trình, diễn giảng, SV là người nghe, nhớ, ghi chép và suy nghĩ theo. Vì vậy, sẽ hạn chế tính chủ động trong học tập của SV. Để hướng tới việc phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập của SV, GV cần kết hợp hợp lý PP học tập truyền thống và PP học tập chủ động.

#### **2.5. Giải pháp đổi mới PPDH nhằm nâng cao tính chủ động học tập của SV trường KTKT Điện Biên trong thời đại số**

##### **2.5.1. Áp dụng linh hoạt và đa dạng các PPDH**

Mỗi một PP giảng dạy đều có những ưu và nhược điểm nhất định. Không có một PP giảng dạy nào được xem là lý tưởng nhất. Tùy thuộc vào mục tiêu dạy học mà GV cần linh hoạt sử dụng kết hợp PPDH truyền thống và PPDH chủ động nhằm nâng cao sự chủ động, tích cực học tập của SV. Qua việc linh hoạt kết hợp áp dụng các PPDH như: diễn giảng, đàm thoại, giải quyết vấn đề, dự án... GV sẽ dẫn dắt SV chủ động tìm hiểu tri thức mới, phát huy được tối đa tính sáng tạo của SV, đồng thời rèn luyện được các kỹ năng mềm cần thiết trong học tập nói riêng cũng như trong cuộc sống

nói chung.

##### **2.5.2. Ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới PPDH**

*Sử dụng các công cụ hỗ trợ dạy học đổi mới PPDH*

GV có thể sử dụng các công cụ hỗ trợ dạy học nhằm đổi mới PPDH như: [www.polleverywhere.com](http://www.polleverywhere.com), [kahoot.com](http://kahoot.com), [socrative.com](http://socrative.com), [mentimeter.com](http://mentimeter.com)... tùy theo mục tiêu bài học.

*Đổi mới PPDH đóng vai qua việc thiết kế video cho bài giảng:* Để PPDH đóng vai được sinh động hơn, GV có thể thiết kế video mô phỏng lại bài học, quy trình đã yêu cầu SV đóng vai. Việc truyền tải bài học một cách chân thực và sinh động qua video sẽ giúp SV hiểu rõ hơn vai diễn và chủ động sáng tạo cho vai diễn của mình được hay hơn, qua đó SV chủ động tìm hiểu, phát hiện được tri thức mới và rèn luyện được các kỹ năng giao tiếp, ứng xử.

*Đổi mới PP hướng dẫn đọc tài liệu qua việc hướng dẫn SV tìm kiếm tài liệu, tra cứu thông tin trên mạng internet*

Bên cạnh việc hướng dẫn SV đọc tài liệu là các giáo trình chính thức được biên soạn bởi GV các trường đại học và các tài liệu tham khảo khác, GV cũng có thể hướng dẫn SV đọc tài liệu qua việc tham khảo các sách điện tử, tìm kiếm tài liệu bằng cách tra cứu nguồn thông tin trên mạng internet.

### **3. Kết luận**

Trong thời đại công nghệ 4.0 hiện nay, việc sử dụng PPDH tích cực, chủ động, xem người học là trung tâm trong môi trường đại học là hết sức cần thiết, qua đó GV sẽ định hướng SV chủ động trong việc khám phá được tri thức mới. Đặc biệt trong thời đại công nghệ 4.0, PPDH phải được ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ để việc dạy và học được hiệu quả hơn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học, cao đẳng nói chung và ở trường CĐ KTKT Điện Biên nói riêng.

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Phan Trọng Ngọ (2015), *Dạy học và PPDH trong nhà trường*. NXB Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
2. Phùng Văn Bộ (2001), *Một số vấn đề về PP giảng dạy và nghiên cứu triết học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
3. Robert J. Marzano, Debra J. Pickering & Jane E. Pollock. (2013), *Các PPDH hiệu quả*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
4. Trần Khánh Đức (2013), *Lý luận và PPDH hiện đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
5. Trần Thị Hương, Nguyễn Đức Danh (2017), *Tổ chức hoạt động dạy học đại học*, NXB Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.